

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CG
TỈNH L**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HSST
Ngày: 21-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CG – TỈNH L**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Võ Trường Tam.

Ông Nguyễn Thanh An.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CG.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CG: Bà Hứa Thị Cẩm Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện CG xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2023/TLST - HS ngày 13 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2023/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Ngọc Th, sinh năm: 2001.

Tên gọi khác: Phong.

Nơi thường trú: Ấp 3, xã Phước Vĩnh Tây, huyện CG, tỉnh L; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Ngọc Tuấn (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ; Bản thân chưa có vợ, con; Tiền án: Bản án số 55/2021/HSST, ngày 29/4/2021, của Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh L xử phạt 05 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 07/12/2021; Tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Nguyễn Hoàng V, sinh năm: 1984 (có mặt).

Cư trú: ấp Lũy, xã Phước Lại, huyện CG, tỉnh L.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1966 (có mặt).

Cư trú: Ấp 3, xã Phước Vĩnh Tây, huyện CG, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 40 phút ngày 01/10/2022, Lê Ngọc Th là người đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích điều khiển xe mô tô biển số 62M1-780.98 đi từ xã Long Hậu về nhà, khi đi ngang qua nhà của anh Nguyễn Hoàng V thuộc ấp Lũy, xã Phước Lại, huyện CG thì Th nảy sinh ý định đột nhập vào nhà anh V lấy trộm tài sản. Lúc này, Th đậu xe mô tô trước nhà anh V, rồi leo qua cổng rào đi vào nhà, Th đi đến nơi đặt giá treo quần áo trong nhà lấy trộm 07 (bảy) áo dài nữ, 01 (một) váy nữ, 01 (một) áo lót nữ và 10 (mười) quần lót nữ rồi cất giấu vào túi nylon, sau đó đi ra ngoài tẩu thoát về nhà. Qua truy xét và làm việc tại cơ quan CSĐT, Th đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 81/KL-HĐĐGTS ngày 27/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện CG, kết luận: 07 (bảy) áo dài, trị giá 840.000 đồng; 01 (một) váy nữ, trị giá 100.000 đồng; 01 (một) áo lót nữ, trị giá 20.000 đồng; 10 (mười) quần lót nữ, trị giá 53.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 1.013.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 14/CT-VKSCG ngày 12/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CG truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Lê Ngọc Th từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đề nghị áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; 585; 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự.

Về trách nhiệm dân sự. tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại Nguyễn Hoàng V số tiền 5.000.000 đồng, nên đề nghị ghi nhận.

Đối với tang vật: 07 (bảy) áo dài; 01 (một) váy nữ; 01 (một) áo lót nữ; 10 (mười) quần lót nữ là tài sản của anh Nguyễn Hoàng V, nên cơ quan CSĐT đã hoàn trả cho anh V. Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 62M1-780.98 là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Đ, nên cơ quan CSĐT đã hoàn trả cho bà Đ, là phù hợp.

Bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng là xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tổ tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 00 giờ 40 phút ngày 01/10/2022, tại nhà anh Nguyễn Hoàng V, bị cáo đã lén lút đột nhập và nhà lấy trộm 07 (bảy) áo dài, 01 (một) váy nữ, 01 (một) áo lót nữ và 10 (mười) quần lót nữ. Theo Kết luận định giá tài sản số 81/KL-HĐĐGTS ngày 27/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện CG, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 1.013.000 đồng. Mặc dù giá trị sản bị cáo chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng, nhưng bị cáo có một tiền án vào ngày 09/4/2021, bị Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh L xử phạt 05 (năm) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo nội dung bản án số 55/2021/HSST, chấp hành xong ngày 07/12/2021, chưa xóa án tích, thì ngày 01/10/2022 bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội. Nên hành vi của bị cáo vẫn cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây mất an ninh trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý thỏa đáng mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường

theo yêu cầu của bị hại và anh V là người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, xét thấy áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo cũng đủ giáo dục và răn đe nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[7] Về tang vật thu giữ: Cơ quan CSĐT Công an huyện CG đã tạm giữ và hoàn trả cho: anh Nguyễn Hoàng V: 07 (bảy) áo dài; 01 (một) váy nữ; 01 (một) áo lót nữ; 10 (mười) quần lót nữ. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Đ 01 (một) xe mô tô biển số 62M1-780.98 do là tài sản hợp pháp của bà Đ, việc bị cáo dùng xe mô tô này làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, bà Đ không biết. Xét thấy là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa người bị hại anh V có yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 5.000.000 đồng, do số tài sản bị cáo trộm mang về không sử dụng được. Trước yêu cầu của anh V, bị cáo đồng ý, nên ghi nhận.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên số tiền 5.000.000 đồng bồi thường cho người bị hại theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Ngọc Th 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; 585; Điều 589; Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Lê Ngọc Th phải bồi thường cho người bị hại Nguyễn Hoàng V số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền

còn phải thi hành án theo mức lãi suất pháp luật quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VKSND huyện CG;
- CA huyện CG;
- THADS huyện CG;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CG
TỈNH L

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CG, ngày 21 tháng 02 năm 2023

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 15 phút ngày 21 tháng 02 năm 2023.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh L.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Trường Tam.

Ông Nguyễn Thanh An.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2023/TLHS-ST, ngày 13/01/2023 đối với bị cáo: Lê Ngọc Th.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ TH LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Bị cáo Lê Ngọc Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Lê Ngọc Th 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; 585; Điều 589; Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Lê Ngọc Th phải bồi thường cho người bị hại Nguyễn Hoàng V số tiền 5.00.000 đồng (năm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất pháp luật quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 30 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

VÕ TRƯỜNG TAM - NGUYỄN THANH AN

NGUYỄN ĐỨC BẢO

